

Quan điểm “người trước, súng sau” trong chiến lược quân sự của Hồ Chí Minh

TS VŨ QUANG ANH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: vuquanganh2011@gmail.com

Nhận ngày 15 tháng 9 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 11 năm 2022.

Tóm tắt: Trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho hậu thế, tư tưởng “người trước, súng sau” về giải quyết mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong hoạt động quân sự có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, đang được Đảng, Nhà nước, Quân đội ta kiên định, chủ động, linh hoạt vận dụng và phát triển sáng tạo trong tình hình mới.

Từ khóa: “người trước, súng sau”; chiến lược quân sự; Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Abstract: In the legacy that President Ho Chi Minh left for later generations, the idea of "people first, guns later" related to solving the people-weapon relationship in military operations has theoretical and practical significance. This is a profound practice which is being consistently, proactively, flexibly applied and creatively developed by the Party, State and Army in the new situation.

Keywords: "people first, guns later"; military strategy; Ho Chi Minh president.

1. Tư tưởng “Người trước, súng sau” của Hồ Chí Minh được hình thành từ những năm đầu thế kỷ XX

Theo tìm hiểu của chúng tôi, trong Hồ Chí Minh toàn tập (Nxb CTQG, HN, năm 2011), không có cụm từ “người trước, súng sau”. Chỉ có cụm từ “giáo trước súng sau” được Hồ Chí Minh sử dụng trong bài *Cách huấn luyện cán bộ quân sự của Khổng Minh*, cụ thể là: “Cây cối um tùm thì dễ tránh/ Bụi rừng rậm thì dễ đánh bất thành linh/ Đường hẹp có nhiều thì dễ đánh phục kích/... Có súng có giáo, giáo trước súng sau”⁽¹⁾. Bởi vậy, có thể suy đoán cụm từ “người trước, súng sau” là do những nhà nghiên cứu khái quát để chỉ tư tưởng của Hồ Chí Minh về giải quyết mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong hoạt động quân sự hoặc cũng có thể cụm từ ấy do nhân chứng lịch sử

nhớ lại đại ý về lời căn dặn của Hồ Chí Minh trong một lần gặp nào đó. Thực tế, các đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh, Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp... từ lâu đã đề cập tới tư tưởng “người trước, súng sau” của Hồ Chí Minh”⁽²⁾. Ngay từ năm 1923, trong *Thư gửi những người bạn cùng hoạt động ở Pháp*, Nguyễn Ái Quốc đã viết: “Đối với tôi, câu trả lời đã rõ ràng: trở về nước, đi vào quần chúng, thức tỉnh họ, tổ chức họ, đoàn kết họ, huấn luyện họ, đưa họ ra đấu tranh giành độc lập tự do”⁽³⁾. Năm 1940, khi chuẩn bị về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng, Người xác định: “nếu bây giờ có vũ khí thì lấy ai mà vác vũ khí?... Khi quần chúng đã giác ngộ cao thì ta sẽ có vũ khí”⁽⁴⁾. Trong Chỉ thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân (tháng 12 năm 1944),

Người khẳng định: “Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân nghĩa là chính trị trọng hơn quân sự... Tuy lúc đầu quy mô còn nhỏ, nhưng tiền đồ của nó rất vẻ vang. Nó là khởi điểm của giải phóng quân, nó có thể đi suốt từ Nam chí Bắc, khắp đất nước Việt Nam”⁽⁵⁾. Thực hiện Chỉ thị của Hồ Chí Minh ngày 22.12.1944, Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân được thành lập và cử hành trọng thể tại khu rừng Trần Hưng Đạo (nay thuộc xã Cẩm Lý, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng).

Chỉ thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân là một tài liệu ngắn gọn, súc tích, có tính chất như một Cương lĩnh quân sự vắn tắt, bao gồm những vấn đề chủ yếu trong đường lối quân sự của Đảng như: vũ trang toàn dân, kháng chiến toàn dân, nguyên tắc và phương châm xây dựng các đội quân chủ lực và phát triển các lực lượng vũ trang địa phương, phương thức hoạt động kết hợp quân sự với chính trị, nguyên tắc tác chiến của lực lượng vũ trang nhân dân. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân không ngừng phát triển, trưởng thành, trở thành Quân đội Quốc gia Việt Nam và từ năm 1950 đến nay là Quân đội Nhân dân Việt Nam. Như vậy, tư tưởng “người trước, súng sau” thực chất là quan điểm về dùng người và dùng vũ khí, và đã trở thành phương châm chiến lược xuyên suốt trong xây dựng Quân đội Nhân dân Việt Nam.

2. Tư tưởng “người trước, súng sau” của Hồ Chí Minh có sự kế thừa, bổ sung và phát triển truyền thống quân sự của dân tộc Việt Nam và tinh hoa quân sự thế giới

Trải qua mấy nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam phải thường xuyên chống lại những kẻ thù xâm lược mạnh hơn mình và đã chiến thắng, Hồ Chí Minh sớm nhận biết những giá trị văn hoá của lịch sử dân

tộc. Trong bài *Lịch sử nước ta*, Người chỉ rõ: “Dân ta phải biết sử ta/ Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”⁽⁶⁾. Người luôn luôn nhắc nhở, thế hệ đời sau không bao giờ được phép lãng quên dân tộc ta có nền quân sự truyền thống quý giá. “Các vua Hùng đã có công dựng nước/Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”⁽⁷⁾.

Hồ Chí Minh tiếp thu tư tưởng của Trần Hưng Đạo “Khoan thư sức dân để làm kế sâu rễ bền gốc”, “Vua tôi đồng lòng, anh em hoà thuận, cả nước chung sức”; “Các vương hầu và các tướng sĩ, ai nấy phải cần giữ phép tắc, đi đến đâu không được quấy nhiễu dân”; “Làm việc cốt tránh phiền dân, sai khiến dân, nên khuyên nhủ dân noi theo... Đem bụng khoan thư cứu dân, lấy lòng nhân ái yêu dân... lấy sự no đủ làm nguyện vọng của dân, coi việc cấy cày là việc làm gốc của nước...”⁽⁸⁾. Người tiếp thu tư tưởng của Nguyễn Trãi “Chở thuyền là dân”, “Lật thuyền cũng là dân”, phải “Yêu thương và nuôi dưỡng dân”, “Việc nhân nghĩa cốt ở an dân” và tư tưởng của Quang Trung “Kéo cùng dân ra khỏi chốn lầm than”... Hồ Chí Minh đã kế thừa và phát triển những tư tưởng đó thành tư tưởng vũ trang toàn dân, cả nước cùng đánh giặc, xây dựng nền tảng xã hội bền vững trên cơ sở dựa vào dân, lấy dân làm gốc. Người chủ trương phát động toàn dân khởi nghĩa, toàn dân đánh giặc. Người viết: “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc”⁽⁹⁾. “Dễ mười lần không dân cũng chịu/ khó trăm lần dân liệu cũng xong”⁽¹⁰⁾. Gốc có vững, cây mới bền, xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân. Mọi quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân, khi tổ chức được dân, đoàn kết được dân thì việc gì cũng làm được.

Đồng thời, Hồ Chí Minh tiếp thu có chọn

lọc tinh hoa quân sự thế giới mà cốt lõi là học thuyết quân sự Mác - Lênin. Người tiếp thu khoa học, sáng tạo và phát triển các luận điểm của Tôn Tử trong các thiên Phép chiến tranh: “Biết mình, biết người”, “Thế, Lực, Thời”... sao cho phù hợp với truyền thống dân tộc và điều kiện, hoàn cảnh lịch sử cụ thể. Trong tác phẩm *Cách đánh du kích* (1941), Người chỉ ra: Có bốn nguyên tắc cơ bản về nghệ thuật quân sự là: giữ quyền chủ động; hết sức nhanh chóng; bao giờ cũng giữ thế tiến công; phải có kế hoạch thích hợp và chuẩn bị chu đáo.

Thời kỳ hoạt động ở Liên Xô, nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng Hồng quân Xô viết, Hồ Chí Minh rút ra bốn ưu điểm cần học là: biết phép chiến đấu; được hưởng một nền văn hoá giáo dục tốt đẹp và am hiểu kỹ thuật, chiến thuật, làm chủ vũ khí, phương tiện chiến đấu; có mối quan hệ đặc biệt quân dân nhất trí; có chỉ huy tối cao sáng suốt, đủ đức tài.

Đặc biệt, Hồ Chí Minh đã kế thừa và phát triển học thuyết quân sự Mác - Lênin về cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Tiếp thu quan điểm đó, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Người cùng Trung ương Đảng đề ra đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính và xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, nền quốc phòng toàn dân.

3. Tư tưởng “người trước, súng sau” của Hồ Chí Minh thể hiện mối quan hệ thứ tự giữa con người và vũ khí - hai nhân tố căn bản tạo nên sức chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam

Theo Hồ Chí Minh, trong mối quan hệ với vũ khí thì con người giữ vai trò quyết định còn vũ khí là yếu tố quan trọng, cần thiết. Bởi vì, con người làm ra vũ khí, sử dụng vũ khí và chính con người đã là vũ khí vạn năng còn vũ khí là công cụ hỗ trợ, góp phần tạo cho con

người làm nên những chiến thắng trong hoạt động quân sự. Điều này được Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Vũ khí tốt mà tinh thần hèn, thì cũng vô dụng”⁽¹¹⁾. Trong bài *Kỷ niệm thắng lợi Điện Biên Phủ*, Hồ Chí Minh khẳng định: “Lúc đầu, địch mạnh hơn ta gấp trăm gấp ngàn lần về vật chất. Nhưng về tinh thần và chính trị thì ta mạnh hơn địch gấp trăm gấp ngàn lần. Nhờ vậy, ta đã chuyển từ không đến có, từ yếu đến mạnh. Thắng lợi vĩ đại Điện Biên Phủ là kết quả tất nhiên của sự quyết tâm và cố gắng của quân và dân ta”⁽¹²⁾. Điều đó cho thấy, một cây súng trong tay một người lính được giác ngộ chính trị sẽ có công lực hoàn toàn khác với một cây súng trong tay một kẻ đánh thuê. Bởi vì, vũ khí quân sự được đề cập trên hai phương diện: (1) “vũ khí vật chất” như: gậy tầm vông, giáo, mác, súng, mìn, bom, đạn, xe tăng, đại bác, máy bay, tàu chiến... (2) “vũ khí tinh thần” như: lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm, lòng dũng cảm, gan dạ, sự hy sinh... Hai thứ vũ khí đó đều được sử dụng và có vai trò rất quan trọng trong hoạt động quân sự. Song, thứ vũ khí trong mối quan hệ với con người ở đây chính là thứ “vũ khí vật chất”. Còn “vũ khí tinh thần”, tự bản thân nó đã nằm sẵn trong con người và thuộc về con người. Khi xem xét mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong hoạt động quân sự thì vũ khí là công cụ, phương tiện chủ yếu bảo đảm cho con người có đủ điều kiện để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ chiến đấu. Đó là lý do để Hồ Chí Minh đề ra nguyên tắc chiến lược trong xây dựng quân đội “người trước, súng sau”. Trong điều kiện thực tiễn cách mạng Việt Nam, để chống lại kẻ địch mạnh thì việc phát huy vai trò của con người, của quần chúng nhân dân càng có ý nghĩa quyết định. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã khẳng định: “Nét nổi bật trong tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh về xây

dụng lực lượng vũ trang “Người trước, súng sau”, “vũ khí là cần nhưng quan trọng hơn là con người vác súng”⁽¹³⁾.

4. Tư tưởng “người trước, súng sau” của Hồ Chí Minh tiếp tục nhấn mạnh vai trò chủ thể, quyết định của con người trong hoạt động quân sự

Sinh thời, Hồ Chí Minh luôn coi trọng và phát huy nhân tố con người. Người cho rằng, con người bao giờ cũng ở vị trí trung tâm trong thế giới, con người từ chỗ phụ thuộc vào thế giới đã dần dần trở thành chủ nhân của thế giới. Vai trò thể hiện trước hết là tái sản xuất ra chính bản thân con người và xã hội loài người, nhờ đó mà con người tồn tại, phát triển không ngừng và con người có vai trò quyết định sự phát triển của xã hội loài người từ thấp đến cao, từ nông muội đến văn minh.

Để giải quyết một cách hiệu quả mối quan hệ giữa con người và vũ khí, theo Hồ Chí Minh, trước hết phải xuất phát từ chính chủ thể của mối quan hệ là con người, tức là phải luôn coi trọng và phát huy nhân tố con người, phát huy sức mạnh của quần chúng trong hoạt động quân sự, đây là phương hướng cơ bản, chủ yếu, nhất quán, xuyên suốt toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam.

Để tăng sức mạnh lực lượng vũ trang nhân dân, Hồ Chí Minh chủ trương củng cố mối quan hệ quân - dân, nhấn mạnh vai trò quan trọng sức mạnh tinh thần của con người và đòi hỏi trong lực lượng vũ trang nhân dân trước hết phải nâng cao sức mạnh chính trị, tư tưởng của cán bộ, chiến sĩ. Theo Người: “Cán bộ phải thương yêu đội viên... Chưa làm được như vậy là chưa hết nhiệm vụ”⁽¹⁴⁾. Để chăm lo nhân tố con người, còn phải làm tốt chính sách xã hội đối với thương binh, bệnh binh, liệt sĩ và chăm lo cho những gia đình có người tham gia kháng chiến để yên lòng những người lính ngoài mặt trận.

Đồng thời, Người luôn chú ý làm tốt công tác lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cốt cán, trung kiên làm hạt nhân cho phong trào đấu tranh của quần chúng. Coi trọng và phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, động viên, giác ngộ, tổ chức và đưa quần chúng nhân dân ra trực tiếp đấu tranh.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nước ta được Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa viện trợ về mặt quân sự, nhưng trình độ, vũ khí trang bị của Quân đội nhân dân Việt Nam vẫn lạc hậu so với các phương tiện chiến tranh của Mỹ. Xét về trình độ khoa học, công nghệ vào thời điểm chiến tranh Việt Nam, nước Mỹ có tiềm lực khoa học, công nghệ và một đội quân được trang bị hiện đại nhất thế giới. Nhưng do tư tưởng “người trước, súng sau” của Hồ Chí Minh được vận dụng sáng tạo, linh hoạt, chủ động đã góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp đánh thắng đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà.

Sau hơn 35 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Tuy nhiên, sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt gay gắt hơn; đã và đang xuất hiện nhiều vấn đề phức tạp, ảnh hưởng tới sự nghiệp đổi mới. Các thế lực thù địch tăng cường chống phá về chính trị, tư tưởng, văn hoá, dân tộc, tôn giáo; tuyên truyền, kích động, thực hiện “diễn biến hoà bình”. Những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” có xu hướng ngày càng nghiêm trọng hơn, đặc biệt là tội phạm có tổ chức, tội phạm sử dụng công nghệ cao, trật tự, an toàn xã hội vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp ... sẽ tác động mạnh đến nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Chính vì vậy, Đại hội đại biểu toàn quốc lần

thứ XIII (năm 2021) chỉ rõ: “Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt. Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch”⁽¹⁵⁾. Để xây dựng Quân đội Nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại trong tình hình mới, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội. Cần tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, gắn xây dựng cấp ủy với xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt và người đứng đầu, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc trong sinh hoạt của Đảng: Tập trung dân chủ; tự phê bình và phê bình; kỷ luật tự giác nghiêm minh; đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Hai là, nâng cao nhận thức đúng đắn cho cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng trong quân đội về vai trò, vị trí của nhân tố con người, tầm quan trọng của việc phát huy nhân tố con người trong xây dựng quân đội; thường xuyên chăm lo xây dựng, bồi dưỡng toàn diện con người, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quân đội đặt ra; tiếp tục xây dựng củng cố các tổ chức, các đoàn thể trong quân đội vững mạnh toàn diện; xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách quân đội và hậu phương quân đội nhằm phát huy nhân tố con người.

Ba là, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong toàn quân. Đối với cán bộ, đảng viên, Người đòi hỏi phải ra sức học tập chính trị, tu dưỡng đạo đức để nâng cao trình

độ, phẩm chất, làm tròn trách nhiệm là người lãnh đạo, để không biến “đầy tớ của nhân dân” thành “quan nhân dân”. Thực tế điều này đã xảy ra và trở thành tai họa của nhiều Đảng Cộng sản ở nhiều quốc gia. Ngay ở nước ta cũng đã có không ít trường hợp kể cả cá nhân và tập thể đã rơi vào tình trạng này.

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về “Người trước, súng sau” là một việc làm hết sức quan trọng, cấp bách hơn bao giờ hết. Tư tưởng này đã và đang được Đảng ta lãnh đạo và vận dụng để xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại để hoàn thành sứ mệnh vẻ vang là bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ lợi ích và sự toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới./.

(1) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb CTQG, H., T.5, tr.698 - 699.

(2) Trường Chinh (1971), *Hồ Chí Minh và những vấn đề quân sự của cách mạng Việt Nam*, Nxb QĐND, H.; Võ Nguyên Giáp (2000), *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, Nxb CTQG, HN.

(3) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb CTQG, HN, T.1, tr.209.

(4) Bộ Quốc Phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam (2011), *Hồ Chí Minh biên niên sự kiện quân sự (1919 - 1969)*, Nxb Quân đội nhân dân, HN, tr.103.

(5), (6) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb CTQG, HN, T.3, tr.539 - 540, 259.

(7) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, HN, T.9, tr.59.

(8) *Lịch sử Việt Nam* (1980), Nxb. Giáo dục, H., tr.290.

(9) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., T. 4, tr.534.

(10) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., T.15, tr.280.

(11), (14) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb CTQG, H., T.7, tr.460, tr.219,458.

(12) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb CTQG, H., T.14, tr.77.

(13) Võ Nguyên Giáp (2000), *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, Nxb CTQG, H., tr.255.

(15) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, H. 2021, T.1, tr.156.